

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-PT

Ngày 01 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Trâm

Ông Nguyễn Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Bai - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thị M, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2021/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo bị kháng cáo: Lê Thị M; sinh năm: 1993 tại Khánh Hòa; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Tổ dân phố H2, phường Th, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn M - sinh năm: 1960 và bà Quách Thị T1 - sinh năm: 1958; Chồng: Chưa có; Con: bị cáo có 02 con (sinh năm 2012 và sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Huỳnh Thị Xuân K, sinh năm 1985.

2. Chị Lê Thị Thu H1, sinh năm 1991.

Cùng trú tại: Tổ dân phố H2, phường Th, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Điều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 03/4/2021, bị cáo Lê Thị M do nghi ngờ chị Lê Thị Thu H1 có mối quan hệ không lành mạnh với cha mình nên sau khi nhậu cùng bạn bè đã đến nhà chị H1 ở Tổ dân phố H2, phường Th, thị xã N. Trước khi vào nhà, bị cáo M nhặt một mảnh ngói vỡ và cầm trên tay. Vào nhà, thấy chị

H1 đang cho con nhỏ ăn thì bị cáo M gây sự nói “*mày lấy cha tao*” rồi tay phải cầm mảnh ngói đánh rạch vào vùng lưng bên trái của chị H1. Chị H1 vùng bỏ chạy ra ngoài, bị va vùng sườn trái vào tường rào rồi gọi điện thoại cho chị Huỳnh Thị Xuân K đến giúp đỡ. Chị K đến hai bên cãi vã, dẫn đến xô xát với bị cáo M, bị cáo M dùng răng cắn giữ chặt rất lâu ngón cái bàn tay phải của chị K gây thương tích, sau thời gian điều bị vết thương hoại tử buộc phải tháo đốt 1 ngón tay.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/TgT-TTP ngày 15/6/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Khánh Hòa kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Lê Thị Thu H1 là 02% (*Trong đó vết thương vùng lưng trái do M dùng mảnh ngói đánh rạch là 01%*).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 214/TgT-TTPY ngày 15/6/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Khánh Hòa kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Huỳnh Thị Xuân K là 14%.

Về vật chứng: 01 miếng ngói màu xám (kích thước khoảng 10 x 10 cm), đã truy tìm nhưng không thấy nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Lê Thị Thu H1 yêu cầu bị cáo Lê Thị M bồi thường chi phí nằm viện, tiền công lao động, tiền người chăm nuôi (theo bảng kê tại bút lục 95) số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, chị H1 xác định lại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng.

Chị Huỳnh Thị Xuân K yêu cầu bị cáo Lê Thị M bồi thường chi phí nằm viện, tiền công lao động, tiền người chăm nuôi và tổn thất tinh thần (theo bảng kê tại bút lục 94) số tiền 15.000.000 đồng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 3.000.000đ. Tại phiên tòa sơ thẩm, chị K xác định lại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000 đồng, nên yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 5.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị M 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, bị cáo Lê Thị M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lê Thị M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ và chăm sóc mẹ bị bệnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đã xem xét áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thị M 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ,

đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 03/4/2021, bị cáo Lê Thị M gây thương tích cho chị Lê Thị Thu H1 và chị Huỳnh Thị Xuân K.

Về hành vi của bị cáo M gây thương tích cho chị Lê Thị Thu H1: Bị cáo M cầm mảnh ngói vô cớ đánh rạch vào vùng lưng bên trái của H1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị H1 là 02% (*Trong đó vết thương vùng lưng trái do M dùng mảnh ngói đánh rạch là 01%*) đã phạm vào điểm a (*Dùng hung khí nguy hiểm*) và điểm i (*Có tính chất côn đồ*) khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hành vi của bị cáo M gây thương tích cho chị Huỳnh Thị Xuân K: Bị cáo M và chị K có mâu thuẫn về việc bị cáo gây thương tích cho chị H1, bị cáo M được mọi người can ngăn và đi ra ngoài khu vực nhà chị H1 nhưng chị K vẫn đi theo và thách đố đánh nhau dẫn đến hai bên xô xát, chị K có hành vi dùng tay cào cào bị cáo M (Bút lục số 110 và 111), bị cáo M dùng răng cắn giữ chặt rất lâu ngón cái bàn tay phải của chị K gây thương tích, sau thời gian điều trị, vết thương hoại tử buộc phải tháo đốt 1, tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị K là 14%. Hành vi của bị cáo M đã phạm vào khoản 1 Điều 134 nhưng không thuộc trường hợp quy định từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị M về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội nhưng không đánh giá và áp dụng chính xác phạm tội thuộc trường hợp nào theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có tH1 sót, cần rút kinh nghiệm.

[2] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Lê Thị M: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ học vấn thấp; hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 06 (*Sáu*) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bị cáo gây thương tích cho chị H1 thuộc trường hợp quy định tại điểm i (*Có tính chất côn đồ*) khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không có tình tiết

mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị M.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị M; giữ nguyên nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2021/HS-ST ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Căn cứ điểm a và i khoản 1 Điều 134; điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lê Thị M là 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 01/4/2022).

*** Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1- TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TX.N, tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TX.N, tỉnh Khánh Hòa;
- CCTHADS TX.N, tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TX.N, tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng.
- Lưu: HS, Tòa HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Tuấn

